**BÀI 20: LUYỆN TẬP (T4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ trong bài toán có lời văn.

**2. Năng lực**

- Thông qua hoạt động khám phá, phát hiện tình huống, nêu bài toán và cách giải, HS phát triển năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề.

**3.Phẩm chất**

**-** Chăm chỉ vàcó tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: BGĐT, máy soi, PBT.

**III.** **Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (3-5’)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV kết nối vào bài: Bài học hôm nay giúp các em luyện tập phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.  - GV ghi tên bài: Phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số. (tiết 4)  **2. Hoạt động Luyện tập: (28-30’)**  **-** GV chiếu các bài tập lên MH.  **Bài 1/79 (6-7’) BC**  \*KT:Củng cố cộng có nhớ  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài  - GV cho HS làm bảng con.  - GV cho HS trình bày bài  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét.  - Khi thực hiện cộng có nhớ em cần lưu ý gì?  - Cho HS nhắc lại cách thực hiện phép cộng phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.  **Bài 2/79 (6-7’) PBT**  \*KT: Tính KQ và điền ĐS  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài  - GV cho HS quan sát và hướng dẫn cách thực hiện:  + Đề bài cho gì?  + Đề bài hỏi gì?  + Để biết quả bóng đó đúng hay sai chúng ta phải làm gì?  - GV hướng dẫn bài mẫu: Quả bóng màu cam có phép tính 60 + 10. Cô thực hiện tính được kết quả 70. Vậy sợi dây của quả bóng đã nối đúng vị trí. Cô điền Đ vào ô trống.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm vào PBT.  - GV cho HS trình bày bài  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét.  **Bài 3/79 (6-7’) PBT**  \*KT:Cộng có nhớ **.**  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài  - GV hướng dẫn HS làm bài PBT.  - GV cho HS thảo luận theo bàn 1 phút sau đó chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 2 bạn tham gia chơi trò chơi: “Ai nhanh ai đúng?”  - GV hướng dẫn luật chơi  - Gv tổ chức cho HS chơi  - Nhận xét kết quả của 2 đội, tuyên dương.  **Bài 4/79 (6-7’) V**  \*KT:Củng cố giải toán có lời văn thêm một số ĐV  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho cả lớp làm vào vở .  - Soi bài  + Nam có bao nhiêu viên bi?  + Nam được thêm bao nhiêu viên bi?  + Để biết Nam có bao nhiêu viên bi ta làm như thế nào?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt  **3. Hoạt động Củng cố (1-2’)**  - Hôm nay, chúng ta ôn lai KT gì?  - GV gọi 2 HS nhắc lại cách thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.  - Nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS ghi vở  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS làm bảng con.  - HS trình bày bài:  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS quan sát và hướng dẫn cách thực hiện:  + 4 quả bong bóng bay có ghi phép tính và sợi dây được nối vào kết quả  + Điền Đúng hoặc Sai vào ô đặt dấu ?  + Thực hiện phép tính  - HS thảo luận nhóm đôi làm vào PBT.  - GV cho HS trình bày bài  Quả bóng xanh lá: 67 + 14 **S**  Quả bóng xanh dương: 58 + 19 **S**  Quả bóng hồng: 49 + 48 **Đ**  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận theo bàn 1 phút sau đó chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 2 bạn tham gia chơi trò chơi: “Ai nhanh ai đúng?”  - HS lắng nghe.  - HS tham gia chơi  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS trình bày  - HS làm vở.  - Chia sẻ  + 57 viên bi  + Thêm 15 viên bi  + Ta thực hiện phép tính cộng: 57 + 15  - HS trả lời.  - HS nhắc lại cách thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.  - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**